

**CHUYÊN ĐỀ THÁNG 10/2020**  
**PHÁT TRIỂN KĨ NĂNG**  
**GIAO TIẾP TIẾNG ANH CHO HỌC SINH THPT**

**I. Đặt vấn đề**

- Tiếng Anh là một ngôn ngữ Quốc tế có tính thông dụng và là một công cụ giao tiếp thiết yếu trong mọi lĩnh vực hoạt động của xã hội. Với thời đại toàn cầu hoá, nhu cầu giao tiếp giữa mọi người thuộc mọi quốc gia là bắt buộc.
- Do đó, việc học tiếng Anh đang trở thành một nhu cầu cần thiết và cấp bách giúp chúng ta tiếp cận, mở rộng hiểu biết với nguồn tri thức tiên tiến trên thế giới ở nhiều lĩnh vực khác nhau: Kinh tế – xã hội, khoa học – kĩ thuật, y học... Vì vậy, tiếng Anh mặc nhiên trở thành một ngôn ngữ thông dụng trên toàn thế giới.
- Trên cơ sở đó, trong lãnh vực giáo dục, Bộ GD – ĐT đã có định hướng chiến lược cho việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh theo đề án 2020 với mục đích giúp học sinh phát triển kĩ năng nghe nói tốt hơn.
- Vì vậy, hầu hết học sinh trên toàn quốc đều được làm quen với bộ môn tiếng Anh từ rất sớm thông qua việc giảng dạy trong nhà trường.

**II. Vị trí, vai trò của môn Tiếng Anh ở trường THPT**

- Môn Tiếng Anh đã được Bộ GD&ĐT đưa vào chương trình giảng dạy ở bậc TH từ lớp 1. Bước đầu cho HS làm quen với ngôn ngữ thứ hai. Sang cấp THCS học sinh đã có số vốn từ nhất định và hiểu rõ thêm về các điểm ngữ pháp. Cấp THPT học sinh đã có vốn từ khá nhiều nên việc dạy cho học sinh kĩ năng nghe – nói là điều rất cần thiết.
- Mở rộng tầm nhìn, sự nhạy bén, óc tò mò về nền con người, đất nước, nền văn hoá Anh và các nước trên thế giới.
- Tạo tiền đề, sự hứng thú, lòng say mê và khả năng khám phá ngôn ngữ mới, để lên các bậc học trên các em sẽ học tốt hơn.

**III. Thực trạng dạy và học Tiếng Anh ở trường THPT hiện nay:**

**1. Thuận lợi:**

- Có sự quan tâm của ngành cấp trên, Ban giám hiệu, Phụ huynh và giáo viên.
- Học sinh đang dần có cái nhìn tích cực hơn với môn học này và đa số các em rất ham thích học.
- Biên chế giáo viên đảm bảo theo nhu cầu phát triển của mỗi nhà trường; đồng thời giáo viên được đào tạo theo chuẩn, có sự nhiệt tình, năng lực và có tích lũy được kinh nghiệm.

## 2. Khó khăn:

- Còn thiếu trang thiết bị phục vụ cho bộ môn: phòng lab, sách tham khảo ...
- Còn một số ít HS gặp khó khăn trong việc tiếp cận và nắm bắt ngôn ngữ mới. Từ đó, có ảnh hưởng không ít đến chất lượng dạy - học.

## IV. Một số phương pháp phát triển kỹ năng nghe nói cho Học sinh:

- Chúng ta biết rằng Nghe – Nói – Đọc – Viết là bốn kỹ năng ngôn ngữ cần phải được rèn luyện và diễn ra một cách đồng thời trong quá trình dạy và học ngoại ngữ. Chúng vừa là phương tiện và cũng là mục đích của việc học bộ môn này.
- Trong những năm qua, bước đầu chúng ta đã áp dụng việc đổi mới phương pháp giảng dạy Tiếng Anh nhằm giúp học sinh nắm được cách học một cách chủ động, tích cực và đáp ứng được yêu cầu là học sinh phải sử dụng được ngữ liệu đã học vào các hoạt động giao tiếp một cách có hiệu quả hơn.
- Do vậy, trong chương trình giảng dạy tiếng Anh theo đề án 2020 ở trường THPT học hiện nay đã nhấn mạnh vào khả năng giao tiếp theo một hệ thống chủ đề, ngữ pháp có kiểm soát cẩn thận. Học sinh được lấy làm trung tâm và luôn được khích lệ giao tiếp với nhau.
- Qua nhiều năm dạy tiếng Anh cùng với sự trải nghiệm bản thân tôi đã vận dụng một số phương pháp trong việc dạy kỹ năng nói cho học sinh nhằm tạo cho các em hứng thú và tự tin trong giao tiếp. Tăng cường thời lượng thực hành như: nghe, nói, hoạt động giao tiếp của học sinh trong giờ học là điều cần thiết.

### 1. Rèn luyện phát âm cho học sinh:

- Trong quá trình học ngoại ngữ, muốn người khác hiểu nội dung mình nói gì trong khi giao tiếp bằng tiếng Anh, học sinh cần phải phát âm từ và câu một cách rõ ràng. Vì vậy, ngay từ đầu giáo viên tiếng Anh phải phát âm thật chuẩn để các em bắt chước và đây là một trong những yếu tố cơ bản trong việc dạy nghe-nói, giáo viên kiên trì luyện tập phát âm cho học sinh để tạo cho các em có thói quen phát âm đúng và phải phát âm đúng.
- Một số trường hợp khó khi phát âm và một số cách để phát âm đúng
  - + Tập cho các em thói quen đọc nối từ - VD: It's a pen/ It is a book.
  - + Cần chú ý luyện tập cho các em cách phát âm có các âm cuối như – VD: bat/ notebook
- Đối với hình thức số nhiều (plural) cần luyện tập cho các em phát âm:
  - + s là /s/ khi đứng sau phụ âm vô thanh như: cassettes, kites, notebooks
  - + s phát âm là /z/ khi đứng sau nguyên âm hoặc phụ âm hữu thanh như: robots, bats, tables
  - + s phát âm là /iz/ khi đứng sau những âm như: -s-, -z-, -sh-, -tch
  - + VD: pencil cases
- Ngoài ra, một số âm rất khó phát âm, ngay cả với học sinh nhỏ bản ngữ
  - + Âm /r/ là âm khó, học sinh chú ý môi thầy cô, chu môi ra sau đó mở tròn miệng: r r r
  - + Âm /th/ chỉ cho học sinh đặt lưỡi giữa hai hàm răng. Chú ý cắn nhẹ đầu lưỡi khi đọc âm này.
  - + VD: this, they, these

- + Âm /l/ bắt đầu đặt đầu lưỡi đằng sau răng trên
- Cần chú ý: dấu nhấn (Stress), nhịp điệu (Rhythm), ngữ âm, ngữ điệu (Intonation) là những yếu tố quan trọng trong khi nói Tiếng Anh. Nó giúp người nghe dễ hiểu nội dung cuộc nói chuyện.
  - + Có ba mức độ nhấn: nhấn chính (The Primary Stress), nhấn phụ (The Secondary Stress), không nhấn (The None-Stress). Thông thường trong Tiếng Anh, dấu nhấn chính thường đặt vào những từ mang ý nghĩa nội dung quan trọng trong câu.
  - + Âm điệu, ngữ điệu: thường lên giọng ở cuối câu hỏi Yes-No và hạ giọng ở câu hỏi Wh-questions.
- Trong quá trình dạy, nếu một HS gặp khó khăn khi phát âm một yếu tố nào đó, GV không nên bắt HS đó đứng dậy đọc đi đọc lại nhiều lần mà nên yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh mẫu đó vài lần. Sau đó học sinh tiếp tục luyện đôi và khi đó giáo viên có thể tiếp tục giúp đỡ những học sinh khó khăn.

## 2. Rèn luyện tín hiệu phi ngôn ngữ:

- Kiểm soát tầm nhìn (nhìn xa, gần, nhìn vào người đang đối thoại, cần thể hiện ánh mắt linh hoạt, tập trung...) tránh kiểu nhìn lơ đãng, mông lung khi đang nói.
- Chú trọng đến yếu tố cử chỉ điệu bộ (khuôn mặt, ánh mắt, nụ cười, body language, gật đầu, lắc đầu...)
- Giữ tác phong lịch sự khi giao tiếp (tóc, quần áo...).
- Giáo viên cần phải nhắc nhở học sinh rèn luyện các yêu cầu trên mỗi ngày. Cần chú ý rằng, cung cấp cho HS dữ liệu không khó bằng việc sử dụng dữ liệu đó vào giao tiếp. Vì vậy giáo viên cần tạo điều kiện cho HS có thời gian thực hành nói thường xuyên giúp các em tự tin, mạnh dạn đưa ra ý kiến của mình và cũng giúp HS phát hiện những hạn chế và tự sửa sai.
- Cách rèn luyện kỹ năng giao tiếp phi ngôn ngữ giúp bạn giao tiếp hiệu quả hơn: Khi giao tiếp, chúng ta thể hiện suy nghĩ, cảm xúc thông qua lời nói thể nhưng điều đó vẫn chưa đủ để truyền tải hết ý thức, tâm trạng mà bên cạnh đó khi chúng ta sử dụng ngôn ngữ cơ thể như các cử chỉ, ánh mắt, nụ cười, nét mặt, dáng điệu,... lại là một trong những cách thể hiện thái độ một cách rõ nét nhất.
- Chú ý tới các cử chỉ khác của cơ thể ngoài ngôn ngữ:
  - + Có rất nhiều cách để con người truyền đạt bằng ngôn ngữ cơ thể như: điệu bộ, nét mặt, ánh mắt, chuyển động cơ thể và âm lượng của giọng nói.
  - + Ngoài ngôn từ, đây là một trong những cách truyền tải thông tin quan trọng đến người đối diện. Đôi khi sự từ chối hay đồng ý chỉ là một cử động nhỏ của cơ thể vì vậy khi giao tiếp bạn cần chú ý đến những dấu hiệu này để nắm bắt thông tin một cách tốt nhất.
  - + Để ý kỹ những hành động phi ngôn ngữ của người khác sẽ giúp bạn cải thiện được kỹ năng giao tiếp của mình.
- Âm lượng giọng nói:

- + Một trong những cách để nhận biết được tâm trạng của người khác chính là âm lượng giọng nói. Tùy thuộc vào cách nói và điều chỉnh âm lượng, bạn sẽ thể hiện cảm xúc của mình hoặc hiểu được cảm xúc của đối phương.
- + Ví dụ khi bạn hào hứng kể về một câu chuyện với âm lượng lớn cùng giọng điệu sôi nổi, điều ấy sẽ thể hiện tâm trạng bạn đang rất tốt ngược lại nếu ai đó nói chuyện một cách chậm rãi, nhỏ nhẹ kèm nét mặt u sầu bạn cũng có thể hiểu rằng họ đang có chuyện buồn.
- Lưu ý những hành động mẫu thuẫn, không nhất quán:
  - + Khi giao tiếp, ngoài những lời nói mà đối phương truyền đạt bạn cần chú ý đến cử chỉ, thái độ của họ. Đôi khi trong giao tiếp, ngôn từ và hành động phi giao tiếp có sự không nhất quán.
  - + Ví dụ: Khi bạn hỏi một ai đó nhưng họ trả lời miễn cưỡng, mắt nhìn xuống đất hoặc nhìn sang hướng khác, mặt cúi gằm đó có thể là câu trả lời không chính xác, cũng có thể đó là câu hỏi làm cho họ khó xử hoặc khó chịu.
- Đặt câu hỏi về dấu hiệu phi ngôn ngữ:
  - + Trong giao tiếp sẽ có những lúc bạn không hiểu được suy nghĩ của đối phương, có thể cử chỉ điệu bộ và lời nói không nhất quán khiến bạn khó hiểu được ác dấu hiệu phi ngôn ngữ của một ai đó, vậy thì đừng ngại đặt câu hỏi như: “Có phải điều anh/chị đang nói có nghĩa là?”, “ vậy điều anh muốn nói là..?”
- Giao tiếp bằng mắt là một phương thức hữu hiệu:
  - + Người ta vẫn thường nói, đôi mắt là cửa sổ của tâm hồn. Điều ấy có nghĩa đôi khi ánh mắt còn mạnh mẽ hơn cả lời nói. Giao tiếp bằng mắt rất quan trọng, nó thể hiện sự chăm chú, sự tôn trọng của mình với người khác mà không ngôn ngữ nào thay thế được.
  - + Trong giao tiếp nên nhìn thẳng vào mắt người đối diện, thỉnh thoảng mới nhìn xuống để đỡ bị bối rối khi bắt gặp ánh mắt người đối thoại quá nhiều. Một số chuyên gia về giao tiếp khuyên rằng khoảng thời gian cho mỗi lần giao tiếp bằng mắt nên kéo dài 4-5 giây.
- Cần thận vì các cử chỉ phi ngôn ngữ có thể bị hiểu sai:
  - + Hành động phi ngôn từ là cách thể hiện thái độ, suy nghĩ nhưng đôi khi có thể do một vài yếu tố nào đó nó cũng có thể khiến đối phương hiểu sai ý nghĩa mà bản thân muốn truyền đạt.
  - + Ví dụ khi bạn được đối phương hỏi điều gì đó nhưng vì không được khỏe nên cách trả lời không được nhiệt tình, âm lượng giọng nói nhỏ để khiến đối phương có thể nghĩ mình thờ ơ, không quan tâm.
  - + Vì vậy, để tránh hiểu sai tín hiệu phi ngôn ngữ chúng ta nên quan sát thật kỹ để nắm bắt tín hiệu theo nhóm. Thái độ tổng thể của một người nói lên nhiều điều hơn là một hành động riêng rẽ của họ.
- Ngữ cảnh giao tiếp cũng ảnh hưởng tới hành động phi ngôn ngữ:
  - + Bối cảnh giao tiếp cũng là yếu tố ảnh hưởng đến hành động phi ngôn ngữ khi giao tiếp. Bạn cần cân nhắc xem cử chỉ và những hành động cơ thể của mình có thích hợp với bối cảnh hay không. Ví dụ trong những cuộc vui của bạn bè thân thiết không cần những cử chỉ quá trang trọng, điều này sẽ khiến bạn bị lạc lõng.

- Quan sát nhóm cử chỉ:
  - + Một cử chỉ đơn lẻ có thể mang nhiều ý nghĩa nhưng cũng có thể chẳng có nghĩa gì. Để hiểu và đánh giá được ý nghĩa truyền đạt từ đối phương tránh bị hiểu sai ý bạn cần nhìn vào những nhóm tín hiệu nhằm nhấn mạnh một điểm chung. Nếu bạn chỉ tập trung tới một tín hiệu trong số rất nhiều tín hiệu thì rất có khả năng bạn sẽ hiểu lầm ý người khác.
  - + Ví dụ để biết thái độ, bạn cần chú ý đến tổng thể tín hiệu ánh mắt, nét mặt và điệu bộ không thể căn cứ theo một dấu hiệu và kết luận vội vàng.
- Cử chỉ sẽ giúp giao tiếp hiệu quả và có ý nghĩa hơn:
  - + Giao tiếp bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ đều có chức năng là góp phần truyền tải thông điệp vì vậy cải thiện kỹ năng giao tiếp bằng cách sử dụng những tín hiệu phi ngôn ngữ và cử chỉ để nhấn mạnh và hỗ trợ cho lời nói của mình là một cách rất hiệu quả trong giao tiếp đặc biệt là khi đi phỏng vấn, thuyết trình hoặc nói trước đám đông.
- Rèn luyện thường xuyên:
  - + Bạn hoàn toàn có thể rèn luyện kỹ năng giao tiếp không lời một cách hiệu quả và hiểu đúng cử chỉ của những người khác bằng cách để tâm đến hành vi phi ngôn ngữ và rèn luyện nhiều kiểu giao tiếp phi ngôn ngữ khác nhau với mọi người. Đây là cách nâng cao khả năng giao tiếp của bạn một cách đáng kể.
  - + Mỗi người có một ngôn ngữ cơ thể riêng, chỉ cần bạn chú ý và nắm bắt được những dấu hiệu phi ngôn ngữ chắc chắn bạn sẽ hiểu được đối tượng giao tiếp. Tóm lại giao tiếp phi ngôn ngữ đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình giao tiếp, vì vậy để giao tiếp với người nghe hiệu quả và thuyết phục cần rèn luyện khả năng giao tiếp bằng ngôn ngữ cơ thể thường xuyên.

### **3. Luyện tín hiệu ngôn ngữ:**

- Phù hợp với cuộc nói chuyện, thể hiện sắc thái biểu cảm (vui, buồn, ngạc nhiên, tò mò...)
- Đủ âm lượng (cường độ, cao độ...) giọng điệu gây sự chú ý, gây cảm tình với người đối diện.
- Bỏ thói quen xấu thông thường trong khi nói (ờ...à...).
- Cách rèn luyện kỹ năng giao tiếp bằng ngôn ngữ:
  - + Chú ý lắng nghe câu chữ một cách cẩn thận: Biết lắng nghe cũng là một cách giúp bạn tạo sự khéo léo trong giao tiếp và tự luyện kỹ năng giao tiếp bằng cách sử dụng ngôn từ. Thông qua việc lắng nghe bạn có thể học hỏi cách dùng từ hay phong cách kể chuyện của đối phương để bổ sung vào cẩm nang từ vựng cho riêng mình.
  - + Chú ý lời nói đúng với vị trí xã hội và trình độ người nghe: Khi giao tiếp cần định hướng đúng đối tượng mình đang giao tiếp để điều chỉnh và có lời lẽ cho phù hợp tránh trường hợp giao tiếp sai từ bị đánh giá là không lịch sự, thiếu tự tin và không khiêm tốn.
  - + Truyền đạt thông điệp một cách rõ ràng, đầy đủ: Trong giao tiếp cần đảm bảo thông tin được truyền đạt một cách rõ ràng, tránh dùng những từ ngữ khó hiểu, những câu thừa có thể gây hiểu sai hoặc diễn đạt không hết ý. Trong một số trường hợp nếu muốn nhấn mạnh có thể kết hợp với hành động cơ thể hoặc nhắc lại cho rõ ý.

+ Dành thời gian đọc sách, báo chí và tạp chí: Mỗi ngày bỏ một khoảng thời gian ra đọc không chỉ giúp bạn tăng thêm sự hiểu biết mà còn giúp bạn rèn luyện về khả năng ngôn từ. Hơn nữa, trong giao tiếp một người hiểu biết sẽ tăng thêm sự thú vị và mở rộng được các chủ đề khi chia sẻ thông tin.

+ Bạn càng đọc nhiều thì sẽ tích lũy được nhiều vốn từ phong phú, đó chính là lợi thế giúp bạn dễ dàng trao đổi, bình luận, bàn bạc, giao tiếp với người khác.

+ Tra cứu các từ ngữ lạ hoặc không hiểu: Trong quá trình giao tiếp đôi khi sẽ gặp phải những từ mà bạn không biết hoặc không chắc chắn về nó. Để cải thiện điều này bạn nên trang bị cho mình một công cụ để khi cảm thấy thiếu tự tin có thể tra cứu ngay và tham gia vào câu chuyện một cách tự nhiên nhất, tránh bị rơi vào vòng nguy hiểm, im lặng vì không biết nói gì. Bạn cũng có thể dùng một cuốn sổ tay để ghi chép từ mới để làm phong phú thêm cho vốn từ của bạn và sẽ rất hữu ích trong nhiều trường hợp cần thiết đấy.

+ Tăng cường, củng cố vốn từ để luyện kỹ năng giao tiếp cho mình: Hàng ngày, bạn nên trang bị cho mình cuốn sổ để cập nhật vốn từ mới giúp bạn linh hoạt hơn trong giao tiếp. Bạn có thể củng cố và làm phong phú vốn từ bằng cách đọc nhiều sách, báo, phim ảnh,.. Đặc biệt bạn nên tập trung vào những từ mà bạn thấy hữu dụng nhé.

+ Rèn luyện kỹ năng giao tiếp: Bạn có thể vận dụng các từ mới xen kẽ các từ cũ trong các cuộc hội thoại giao tiếp và các văn bản như email, thư từ, ghi chú. Điều này sẽ giúp bạn tiến bộ hơn về khả năng ngôn ngữ qua mỗi ngày. Bạn nên lưu ý, đối phương sẽ cảm thấy có thiện cảm khi bạn sử dụng chính xác, nhuần nhuyễn ngôn ngữ chính xác của họ.

+ Tránh nói mỉa mai, châm chọc, chê bai người khác: Trong giao tiếp, yếu tố vô cùng quan trọng đó là tôn trọng đối phương. Dù trong hoàn cảnh nào cũng không nên dùng những lời lẽ làm tổn thương người khác. Chúng ta có thể tránh bằng cách nói giảm nói tránh hoặc những cách nói gợi ý, tế nhị hơn. Đừng nói đùa châm chọc, nhất là đối với những người quá nhạy cảm.

#### **4. Tập cho học sinh phản xạ nhanh bằng tiếng Anh:**

- Thay thế từ không biết bằng một cụm từ khác đã biết, không sợ mắc cỡ khi nói sai.
- Không nên ngầm hiểu sang tiếng Việt rồi mới dịch sang tiếng Anh.
- VD: Khi được hỏi: Where do you go? Thì học sinh phải hiểu và trả lời ngay: I go to...chứ không nên ngầm dịch sang tiếng Việt rồi mới trả lời.

#### **5. Tổ chức hoạt động theo cặp- nhóm:**

- Đây là hoạt động đặc lực và lý tưởng nhất trong quá trình luyện nói.
- Tất cả học sinh sẽ được làm việc cùng một thời gian.
- Giúp chúng ta giải quyết được nhiều vấn đề.
- Học sinh học tập lẫn nhau trong quá trình luyện tập, đó là cơ hội để chia sẻ thông tin và hỏi những điều mình chưa rõ, đồng thời người thầy cũng dễ dàng kiểm soát học sinh bằng cách đi đi lại lại trong lớp, lắng nghe và can thiệp khi cần thiết.
- Chú ý: Vấn đề được đặt ra của giáo viên phải có nội dung kiến thức tương đồng nhau giữa các nhóm và việc quán xuyến của giáo viên trong quá trình hoạt động nhóm.

- Một số hoạt động theo cặp – theo nhóm được áp dụng:
  - + Find Someone Who: Với hoạt động này, sẽ giúp các em tự nhiên trong giao tiếp. Các em sẽ hỏi bất cứ bạn nào để lấy thông tin.
  - + Picture Story: Với hoạt động này, HS nhìn tranh để kể lại câu chuyện hoặc một đoạn hội thoại. Nếu thực hành thường xuyên, HS sẽ luyện được tính độc lập trong giao tiếp và sẽ sắp xếp được ý tứ khi trao đổi, kể chuyện hoặc giới thiệu về một hoạt động.
  - + Mapped Dialogue: Hoạt động này HS sẽ nhìn tranh hoặc từ gợi ý rồi các em sẽ nói chuyện, đối thoại với nhau. Với hoạt động này sẽ giúp các em nói chuyện thoải mái.

You: It's sunny today

Your friend: Let's play with a yo-yo.

You: No. Let's jump rope.

Your friend: Ok. What time?

You: 4 p.m

Your friend: Ok.

## 6. Làm thế nào để sửa lỗi sai cho học sinh?

- Việc sửa lỗi phát âm, lỗi ngữ pháp cho học sinh trong khi nói là một việc làm quan trọng. Tuy nhiên, làm thế nào để sửa lỗi cho các em, sửa lỗi vào thời điểm nào cho thích hợp là một việc làm đòi hỏi sự tế nhị và mang tính sư phạm cao.
- Khi học sinh đang thực hành phát âm một câu nói nào đó cho đúng thì đây là thời điểm thích hợp để giáo viên sửa lỗi khi các em đọc sai.
- Đối với trường hợp khi HS đang tập trung suy nghĩ và tìm ý tưởng từ vựng để thể hiện một nội dung nào đó, giáo viên không nên ngắt lời để sửa lỗi vì điều này sẽ làm mất đi sự tự tin, tính hiệu động, thích tham dự vào các hoạt động rèn luyện giao tiếp của các em.
- Giáo viên cần có thái độ tích cực đối với lỗi ngôn ngữ của học sinh. Chấp nhận lỗi như một phần tất yếu trong quá trình học ngoại ngữ, giúp học sinh học tập được từ chính lỗi của bản thân và bạn bè.

## 7. Tổ chức “Đôi bạn nói Tiếng Anh” hoặc “Nhóm bạn nói Tiếng Anh”

- Ở trường qua quá trình tìm hiểu địa bàn cư trú của HS, GV nên tổ chức cho các em thành lập đôi bạn nói tiếng Anh hoặc nhóm bạn nói tiếng Anh ở nhà hoặc thời gian rảnh để các em cùng nhau tiến bộ.
- Sau mỗi tiết học trên lớp, giáo viên gợi ý đề tài, mẫu câu, mẫu hội thoại. Học sinh về nhà tự tìm ý tưởng và vốn từ vựng để nói với nhau. Mục đích giáo viên củng cố từ vựng, mẫu câu, giúp các em nói theo hướng “Nói tiếng Anh tự nhiên”.
- Trước mỗi tiết học giáo viên cho các đôi bạn hoặc nhóm bạn trình bày trước lớp. Giáo viên có nhiều hình thức khen thưởng để động viên tinh thần cho các em.

## 8. Các bước luyện nói cho HS:

- Trong quá trình luyện nói, phải tuân theo qui trình bao gồm:

+ Chuẩn bị nói (Pre – Speaking)

Giới thiệu bài nói mẫu

Luyện đọc cho HS (Chú ý cách phát âm)

GV dùng câu hỏi gợi mở để HS tự rút ra cách sử dụng từ và cấu trúc câu.

+ Luyện nói có kiểm soát (Controlled Practice)

HS dựa vào tình huống gợi ý (qua tranh vẽ, từ ngữ cấu trúc câu cho sẵn hoặc bài hội thoại mẫu) để luyện nói theo yêu cầu.

HS luyện theo cá nhân/cặp/nhóm dưới sự kiểm soát của GV (sửa lỗi phát âm, lỗi ngữ pháp, gợi ý từ ...)

GV gợi cá nhân hoặc cặp HS trình bày phần thực hành nói theo yêu cầu.

+ Luyện nói tự do (Free Practical Production)

HS sử dụng mẫu câu để nói về những đồ vật xung quanh chúng.

GV không nên hạn chế về ý tưởng cũng như ngôn ngữ, nên để HS tự nói, phát huy khả năng sáng tạo của bản thân.

#### **9. Thời lượng cho một tiết học 45 phút:**

- Review: 5 minutes.
- Presentation: 15 min.s
- Open your books: 25min.s

**V. Kết luận:** Như đã nêu trên, môn Tiếng Anh có một vị trí và vai trò quan trọng đối với chương trình giáo dục phổ thông nói chung và ở THPT nói riêng và thực sự nó không còn xa lạ. Vì vậy, khi dạy học môn này ở cấp THPT nơi mà học sinh đã có một số vốn từ và cấu trúc ngữ pháp cơ bản, GV biết lựa chọn phương pháp phù hợp sẽ giúp cho học sinh tiếp cận và bước đầu sử dụng ngôn ngữ thứ hai thật chuẩn và chính xác, tạo tiền đề cho những lớp học, cấp học sau này được tốt hơn.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 10 năm 2020*

**Người thực hiện chuyên đề**

**Huỳnh Thế Nghĩa**